TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:60/2021/HS-ST
Ngày: 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đặng Viết Hùng –** Đội trưởng đội Thanh Tra huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

+ Bà **Nguyễn Thị Vân** – Giáo viên nghỉ hưu, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, T2 phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: ông **Nguyễn Văn Vũ** -Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thu T; sinh ngày: 19/10/2003; HKTT và nơi ở: Thôn VH, xã VB, huyện TT, TP. Hà Nội; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình Hải – sinh năm: 1981; con bà: Nguyễn Thanh Phúc – sinh năm: 1981; chồng con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được trả tự do và được giao cho người đại diện giám sát theo Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát số 01 ngày 28/4/2021. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo T***: Bà Nguyễn Thanh P – sinh năm: 1981. Địa chỉ: thôn VH, xã VB, huyện TT, TP. Hà Nội. (có mặt).

**** Người bào chữa cho bị cáo T:*** ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TP. Hà Nội (Có mặt)

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Vũ Xuân T1 – sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tr, xã Tr1, huyện UH, TP. Hà Nội

**** Người làm chứng***:

+ Anh Dương Văn T2 – sinh năm 2002 (vắng mặt)

HKTT: xã NC, huyện CM, tỉnh Bắc Cạn.

+ Chị Phan Thị Diễm Q – sinh ngày: 21/10/2003

Đại diện theo pháp luật của chị Q: bà Phạm Thị H – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: thôn VC, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 27/4/2021, Tổ công tác đại đội 3, Tiểu đoàn cảnh sát cơ động số 3, thuộc Trung đoàn cảnh sát cơ động công an TP. Hà Nội làm nhiệm vụ trên Quốc lộ 21B, thuộc khu vực phố Lê Lợi, TT. Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thì phát hiện một nam thanh niên đi xe moto chở 02 nữ thanh niên không đội mũ bảo hiểm nên tổ công tác yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính. Nhóm thanh niên lần lượt trình bày có tên là Dương Văn T2 – sinh năm: 2002, trú tại thôn NC, xã NC, huyện CM, tỉnh Bắc Cạn; Nguyễn Thu T, sinh ngày 19/10/2003, trú tại: thôn VH, xã VB, huyện TT, TP. Hà Nội; Phan Thị Diễm Q – sinh ngày: 21/10/2003; trú tại: thôn VC, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình kiểm tra phát hiện, trong túi xách màu đỏ của T có 01 gói nhỏ kích thước (2x5) cm được gấp bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mở ra bên trong có chất bột màu xanh. Tại chỗ, T khai nhận hiện đang làm nhân viên phục vụ trong các quán Karaoke. Trước đó, ngày 26/4/2021, T phục vụ tại quán Karaoke 123 thuộc khu vực Trung tâm thương mại TT. Vân Đình thì được 01 khách nam không quen biết cho một nửa viên nén màu xanh, T biết là ma túy nhưng chưa sử dụng mà nghiền nhỏ T2 bột rồi gói lại bằng tờ tiền 5.000 đồng và cất giấu trong túi xách nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó, Tổ công tác đưa T cùng T2, Q về trụ sở UBND TT. Vân Đình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thông báo cho công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội để tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 gói nhỏ bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng kích thước (2x5)cm bên trong có chất bột màu xanh, được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius đã cũ, biển kiểm soát: 30X5 – 6130; số khung 314886; số máy: 314937.

- 01 túi xách màu đỏ, kích thước (10x25)cm.

Ngày 28/4/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa Quyết định trưng cầu giám định số 98 đối với 01 gói ma túy trên. Kết quả tại bản kết luận giám định số 3630/KLGĐ-PC09 ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu xanh bên trong 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 VNĐ là loại ma túy MDMA, khối lượng 0.110 gam.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thu T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 đến 15 tháng, tính từ ngày bắt để thi hành án; Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và túi xách màu đỏ, kích thước (10x25)cm; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Quan điểm bào chữa của ông Nguyễn Ngọc Cường: Bị cáo lần đầu phạm tội, là người chưa T2 niên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 27/4/2021, Nguyễn Thu T – sinh ngày: 19/10/2003 cất giấu trái phép 0.110 gam chất ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Khi T đang đi trên đường Quốc lộ 21B thì bị Lực lượng cảnh sát cơ động, công an TP. Hà Nội phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thu T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa T2 niên dưới 18 tuổi. Vì vậy, cần phải xem xét hình phạt phù hợp nhưng đảm đảm tính nghiêm khắc để giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở T2 công dân có ích cho xã hội.

[2] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã T2 khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa T2 niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 BLHS.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy, T khai số ma túy trên do một khách nam ở quán karaoke 123 cho. T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, việc người này đưa ma túy cho T cũng không ai biết. Qua làm việc với chủ quán karaoke 123 là chị Nguyễn

Thanh Hằng, chị Hằng cho biết: Ngày 26/4/2021 tại quán có nhiều khách ra vào, đều là khách lạ mặt, tại quán cũng không lưu thông tin khách đến. Do đó, Cơ quan CSĐT – công an huyện Ứng Hòa không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[5] Đối với Dương Văn T2 và Phan Thị Diễm Q đi cùng xe với T ngày 27/4/2021, T2 và Q đều không biết việc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 30X5 - 6130: Quá trình điều tra đã xác định là tài sản của ông Vũ Xuân T1 – sinh năm: 1969 ở thôn Tr, xã Tr1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Ngày 27/4/2021, ông T1 cho T2 mượn xe, bản thân ông T1 không biết T2 sử dụng xe chở T có tàng trữ ma túy nên ông T1 không có lỗi. Ngày 01/7/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại ông Vũ Xuân T1 chiếc xe máy trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với chiếc túi xách màu đỏ, kích thước (10x25)cm đã cũ của T dùng để đựng ma túy. Xét đây là công cụ giúp T thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.000 đồng, T dùng để bọc ma túy.

- Đối với số ma túy gửi lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 46, 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Nguyễn Thu T **13 (Mười ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy " 01 phong bì niêm phong đề Công an TP. Hà Nội, Công an huyện Ứng Hòa, tên đối tượng Nguyễn Thu T sinh năm: 2003HKTT: VB, TT,

Hà Nội ngày niêm phong 28/4/2021 mặt sau có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, cán bộ điều tra Nguyễn Trần Vũ Long, người giám hộ, đối tượng Nguyễn Thu T và các dấu của cơ quan CSĐT công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đỏ, kích thước (10x25)cm, đã cũ thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 10/9/2021)

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000 đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 19/8/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thu T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**